

Bản án số: **51/2020/HS-ST**

Ngày 25 - 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Sỹ.

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên Phan Xuân H, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1992; quê quán: Huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc N và bà Đinh Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 18/01/2012 bị Công an huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt ngày 18/01/2012; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Trần Văn C, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm PL, xã TTL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm X, xã KS, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Đinh Thị L, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn CL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn HS, xã ST, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 13/5/2020 và 26/5/2020, Phan Xuân H và Nguyễn Chí T đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 13/5/2020, Phan Xuân H đang ở nhà của mình thì nhận được điện thoại của Nguyễn Chí T rủ đi chơi. Phan Xuân H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, màu trắng đen, BKS: 38V1- 3663 đi đến khu vực xóm VG, xã ĐG, huyện VQ, tỉnh Hà Tĩnh để gặp Nguyễn Chí T. Lúc này T nói với H “Dù ta đi ăn trộm”, H đồng ý và lấy biển số 37V3-1586 giả gắn vào xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 38V1- 3663 chở Nguyễn Chí T đi đến huyện ND, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày khi H cùng Nguyễn Chí T đi đến khu vực xã TTL, huyện ND, tỉnh Nghệ An thì phát hiện trước cửa nhà anh Trần Văn C, địa chỉ xóm PL, xã TTL, huyện ND, tỉnh Nghệ An có 01 xe mô tô Wave alpha, màu đỏ BKS: 37M1-75895 chìa khóa vẫn cắm ở xe dựng trước cửa nhà không có người trông coi. Lúc này, H dừng xe ở ngoài canh gác còn Nguyễn Chí T đi vào và lấy trộm chiếc xe trên. Sau đó Nguyễn Chí T điều khiển chiếc xe mô tô trộm được còn H điều khiển xe của mình đi về tỉnh Hà Tĩnh. Khi về đến tỉnh Hà Tĩnh thì H về nhà còn Nguyễn Chí T đem chiếc xe trộm cắp được mang đi cất giấu. Đến ngày 15/5/2020, Phan Xuân H cùng Nguyễn Chí T mang chiếc xe mô tô Wave alpha, màu đỏ BKS: 37M1-75895 trộm cắp được bán cho Nguyễn Hoài N, địa chỉ thôn HS, xã ST, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh) với giá 5.000.000 đồng. Số tiền trên, H và Nguyễn Chí T chia đôi mỗi người 2.500.000 đồng và chi tiêu cá nhân. Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Đàn kết luận: “01 xe mô tô Wave alpha, màu đỏ, BKS: 37M1-75895 có giá trị là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)”.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ, ngày 26/5/2020, Phan Xuân H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 38V1-3663 đi đến xóm VG, xã ĐG, huyện VQ tỉnh Hà Tĩnh thì gặp Nguyễn Chí T. Tại đây Nguyễn Chí T rủ H đi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. Sau đó H lấy biển số 37V3-1586 giả gắn vào xe mô tô Yamaha Exciter, BKS: 38V1-3663 của mình và chở Nguyễn Chí T đi đến huyện ND, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi H và Nguyễn Chí T đi qua đường ven đê thuộc xã KS, huyện ND, tỉnh Nghệ An thì phát hiện 01 xe mô tô Honda Wave alpha, màu xanh đen bạc, BKS: 37M1-814.07, chìa khoá vẫn đang để ở xe của anh Nguyễn Văn H, trú tại xóm X, xã KS, huyện ND, tỉnh Nghệ An

đang dựng ở ven đường không có ai trông coi. Lúc này, H chở Nguyễn Chí T tiến lại gần chiếc xe máy trên rồi dừng xe cho Nguyễn Chí T xuống đi bộ còn mình đứng canh gác. Sau khi xuống xe thì Nguyễn Chí T tiến lại gần chiếc xe và lấy trộm chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu xanh đen bạc, BKS: 37M1-814.07. Sau đó Nguyễn Chí T điều khiển chiếc xe trên còn Phan Văn H điều khiển xe của mình đi về tỉnh Hà Tĩnh. Khi về đến tỉnh Hà Tĩnh thì H về nhà còn Nguyễn Chí T mang chiếc xe trộm cắp được mang đi cất giấu. Đến ngày 28/5/2020, Phan Xuân H và Nguyễn Chí T đưa xe mô tô trộm cắp được đến xã SK, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh bán cho người có tên LN (hiện chưa xác định được lý lịch cụ thể) với giá 5.000.000 đồng. Số tiền trên, H và Nguyễn Chí T chia đôi mỗi người lấy 2.500.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Đàn kết luận: “01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu xanh đen bạc, BKS: 37M1-814.07 có giá trị là 14.450.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)”.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSND, ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Phan Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Xuân H mức án tù từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Hoài N vắng mặt. Bà Đinh Thị L không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai. Bị cáo rất ăn năn, hối lỗi, bị cáo đầu thú, gia đình hoàn cảnh khó khăn, chỉ còn mẹ, mong Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa các bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Hoài N vắng mặt. Tuy nhiên những người này đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 13/5/2020 và 26/5/2020, Phan Xuân H và Nguyễn Chí T đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 13/5/2020 tại xóm PL, xã TTL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Phan Xuân H cùng Nguyễn Chí T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô, Wave alpha, màu đỏ, BKS: 37M1-75895 của anh Trần Văn C có giá trị là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 18 giờ ngày 26/5/2020 tại xóm X, xã KS, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Phan Xuân H cùng Nguyễn Chí T đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, màu xanh đen bạc, BKS: 37M1-814.07 của anh Nguyễn Văn H có giá trị là 14.450.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Phan Xuân H cùng Nguyễn Chí T đã trộm cắp trong hai vụ là 29.450.000 đồng (hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của Phan Xuân H và Nguyễn Chí T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Chí T đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện đi đâu, làm gì không ai biết nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm việc được với Nguyễn Chí T sẽ đề nghị xử lý sau. Bản Cáo trạng số 52/CT-VKSND, ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Xuân H là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" và các lần đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo đầu thú tại Cơ quan điều tra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông ngoại bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Văn C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền bồi thường; bị hại anh Nguyễn Văn H đã nhận tiền bồi thường chiếc xe bị mất. Các bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Đinh Thị L là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 38V1-3663 mà Phan Xuân H và Nguyễn Chí T sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bà L không biết H mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên hành vi của bà L không cấu thành tội phạm. Bà L đã nhận lại chiếc xe máy trên và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Hoài N là người đã mua chiếc xe mô tô BKS: 37M1-75895 với giá 5.000.000 đồng và đã giao nộp chiếc xe này cho Cơ quan điều tra trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, anh N không biết nguồn gốc chiếc xe trên do H và T trộm cắp mà có nên hành vi của anh N không cấu thành tội phạm. Anh Nguyễn Hoài N có đơn không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã mua nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nam Đàn thu giữ: 01 xe mô tô Wave alpha, màu đỏ BKS: 37M1-75895 là tài sản của anh Trần Văn C bị lấy trộm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen, BKS: 38V1-3663 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 38H4-0716 đều thuộc sở hữu của bà Đinh Thị L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với người đàn ông có tên LN (chưa xác định lý lịch cụ thể) là người đã mua chiếc xe mô tô BKS: 37M1-814.07 do H và T trộm cắp. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, hiện chưa xác định được lý lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Xuân H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Xuân H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đàn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA, VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại